

# PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH KHOA HỌC KỸ THUẬT 1978-1980 CỦA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

VÔ THÀNH CÔNG

LTS. *Họp từ ngày 9 đến 12 tháng 1 năm 1978, Hội nghị Khoa học kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh đã thành công tốt đẹp. Hội nghị vinh dự được đón tiếp Phó Thủ tướng Võ Nguyên Giáp, Ủy viên Bộ chính trị trung ương Đảng đến thăm và nói chuyện.*

*Tại Hội nghị này, đồng chí Vô Thành Công, thay mặt Ủy ban Nhân dân thành phố đã trình bày bản báo cáo « Tình hình và phương hướng nhiệm vụ công tác khoa học kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh ». Sau đây chúng tôi xin trích đăng phần thứ II nói về phương hướng nhiệm vụ kế hoạch khoa học-kỹ thuật 1978 — 1980 của thành phố.*

THÀNH phố Hồ Chí Minh, như Trung ương đã chỉ thị là một trong hai thành phố lớn nhất của cả nước, một trung tâm công nghiệp, một trung tâm văn hóa, một trung tâm giao dịch quốc tế của cả nước. Dưới ánh sáng của Nghị quyết Đại hội lần thứ IV của Đảng, Đại hội Đảng bộ lần thứ nhất của thành phố đã xác định phương hướng chung của thành phố đến năm 1980 là « tiến hành công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, xây dựng một thành phố công nghiệp có cơ cấu kinh tế công, nông nghiệp hiện đại ». Về công tác khoa học kỹ thuật, Nghị quyết đã đề ra: « Công tác khoa học kỹ thuật phải bám sát phục vụ yêu cầu của cải tạo và xây dựng kinh tế, văn hóa, phục vụ sản xuất đời sống và quốc phòng. Phát huy tinh thần cách mạng tiến công, tinh thần tự lực, tự cường, chủ động sáng tạo, tập trung nghiên cứu giải quyết một số vấn đề về nguyên vật liệu, thiết bị phụ tùng, vật tư mà trước đây phụ thuộc nước ngoài, đồng thời phục vụ công tác điều tra cơ bản cung cấp cơ sở cho việc định ra kế hoạch xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa. Bước đầu đưa công tác quản lý khoa học kỹ thuật vào nền nếp; thống nhất chỉ đạo và quản lý công tác nghiên cứu khoa học, quy hoạch xây dựng hệ thống các cơ sở nghiên cứu thí nghiệm của thành phố, trên cơ sở hợp đồng chặt chẽ với các cơ sở nghiên cứu thí nghiệm của trung ương và các trường đại học... ». Về xây dựng tiềm lực khoa học kỹ thuật, Nghị quyết nói rõ: « Chuẩn bị cơ sở vật chất kỹ thuật và đội ngũ cán bộ cho

những năm sau 1978 đẩy mạnh cách mạng khoa học — kỹ thuật ».

Nghị quyết số 42/NQ-TV-77 ngày 15-11-1977 của Ban Thường vụ Thành ủy đã cụ thể hóa các mục tiêu, phương hướng, phương châm và nội dung của các hoạt động khoa học kỹ thuật của thành phố trong thời gian trước mắt, tất cả đã được nêu một cách rõ ràng, đầy đủ trong báo cáo của đồng chí đại diện Thành ủy Đảng Cộng sản Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh.

Dưới đây chỉ nêu lên những phương hướng nhiệm vụ chủ yếu của kế hoạch khoa học kỹ thuật.

Căn cứ vào nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế văn hóa và cải thiện đời sống và những yêu cầu của công tác khoa học kỹ thuật, đồng thời để đảm bảo cho việc hoàn thành kế hoạch đó và chuẩn bị cho kế hoạch 5 năm 1980—1985, nhiệm vụ chung của kế hoạch khoa học kỹ thuật 1978—1980 của thành phố phải tập trung vào các việc lớn sau:

1) Làm tốt công tác điều tra nghiên cứu các tài nguyên và điều kiện thiên nhiên của thành phố, phục vụ cho công tác thiết kế, phân vùng quy hoạch, phân bố lực lượng sản xuất, sử dụng hợp lý các tài nguyên và điều kiện thiên nhiên của địa phương.

2) Tổ chức nghiên cứu khoa học kỹ thuật, chủ yếu là nghiên cứu ứng dụng và coi trọng việc nhanh chóng đưa kỹ thuật mới, tiến bộ, những quy trình công nghệ tiên tiến, những phương tiện hiện đại (như máy tính điện tử...), những kinh nghiệm tốt, các kết quả nghiên

cứu trong và ngoài nước vào sản xuất, vào quản lý kinh tế và phục vụ đời sống ở diện rộng. Tất cả điều này nhằm góp phần thực hiện các mục tiêu chủ yếu của việc cải tạo và phát triển, công, nông nghiệp, lưu thông phân phối, nâng cao hiệu suất sử dụng các phương tiện thiết bị hiện có, sản xuất nhiều mặt hàng mới đáp ứng cho các nhu cầu của địa phương và xuất khẩu cải thiện một bước đời sống và sức khỏe của nhân dân.

3) Xây dựng nền nếp quản lý kỹ thuật xã hội chủ nghĩa, bảo đảm và nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa, tổ chức và phát triển công tác tiêu chuẩn hóa và đo lường.

4) Nhanh chóng xây dựng tiềm lực khoa học kỹ thuật, chuẩn bị cơ sở vật chất kỹ thuật và đội ngũ cán bộ đủ sức để đảm nhận vai trò nòng cốt trong việc tiến hành cuộc cách mạng khoa học-kỹ thuật của thành phố, đồng thời phối hợp và góp phần xứng đáng trong toàn bộ hoạt động khoa học kỹ thuật của cả nước.

Để thực hiện được nhiệm vụ chung của kế hoạch nêu trên, phương hướng nhiệm vụ cụ thể gồm có:

## **I. Điều tra nghiên cứu tài nguyên và điều kiện thiên nhiên của thành phố.**

Mục tiêu nghiên cứu của công tác này là cung cấp kịp thời những tài liệu và kết luận về tài nguyên và điều kiện thiên nhiên, đáp ứng được các yêu cầu của công tác cải tạo, phát triển kinh tế và xây dựng, quy hoạch thành phố trong những năm 1978-1980. Mặt khác phải chú ý đưa công tác điều tra cơ bản đi trước một bước, cung cấp các cơ sở khoa học cho việc quy hoạch và xây dựng kế hoạch kinh tế của thành phố những năm sau 1980. Cụ thể phải nhằm phục vụ cho các yêu cầu của quy hoạch tổng thể, phân bố lực lượng sản xuất toàn thành phố và cụ thể từng huyện, quận, các khu công nghiệp, các nông trường, xí nghiệp... phục vụ cho việc quy hoạch chuyên ngành như nông nghiệp, thủy lợi, giao thông vận tải... Nội dung điều tra nghiên cứu cụ thể là:

a) Về đất: hoàn chỉnh bản đồ thổ nhưỡng tỷ lệ 1/50 000 toàn thành phố và các bản đồ tỷ lệ lớn hơn ở các huyện ngoại thành. Mở rộng việc điều tra chuyên đề về nông hóa thổ nhưỡng chú trọng đến các loại đất cần cải tạo như đất vùng bị phèn, mặn, thoái hóa, bạc màu và đất các vùng trọng điểm thâm canh.

- Hoàn thành việc kiểm tra, đo đạc, thống kê diện tích đất nông nghiệp.

- Nghiên cứu tổng hợp về đất để tiến đến phân hạng đất ở các huyện ngoại thành. Trên cơ sở các kết quả điều tra nghiên cứu trên, tiến đến hoàn thành xong việc đánh giá tiềm

năng đất đai của thành phố cùng với các biện pháp cải tạo và sử dụng hợp lý tài nguyên này.

### **b) Về khí hậu thủy văn:**

Điều tra nghiên cứu các đặc điểm và quy luật về thời tiết, khí hậu, thủy văn phục vụ chủ yếu cho việc phân vùng nông nghiệp, xác định các thời vụ trồng trọt, chăn nuôi, cho yêu cầu của ngư nghiệp, quy hoạch thủy lợi, giao thông vận tải, và xây dựng đô thị.

### **c) Về động vật và thực vật:**

- Điều tra về thành phần, sự phân bố các động vật và thực vật tự nhiên trong phạm vi của thành phố, chú trọng đến các tài nguyên sinh vật có ích phục vụ cho lương thực, thực phẩm (chú ý đúng mức đến nguồn lợi thủy sản), và cây thuốc. Trước mắt tập trung vào các động vật, côn trùng và vi sinh vật có hại cho nông nghiệp và sức khỏe của nhân dân.

- Điều tra thành phần sự phân bố tập đoàn giống cây trồng và gia súc của địa phương, điều tra nghiên cứu về các đặc điểm sinh lý, sinh thái và có đánh giá, kết luận đối với các đối tượng quan trọng trong sản xuất nông nghiệp.

### **d) Về địa chất, khoáng sản:**

Lập sơ đồ địa chất tỷ lệ 1/50 000. Tìm kiếm và thăm dò các khoáng sản trên lãnh thổ của thành phố chủ yếu là các vật liệu xây dựng: cát, đá, sỏi, sét, kaolin... và nước ngầm. Trên cơ sở này thành lập sơ đồ phân bố khoáng sản, trọng tâm là vật liệu xây dựng, tỷ lệ 1/50 000 của thành phố.

### **e) Về đo đạc địa hình:**

- Lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/5 000 toàn thành phố. Kiên quyết tổ chức và nhờ Cục Đo đạc và bản đồ Nhà nước giúp đỡ để đến năm 1980 có được bộ bản đồ địa hình cơ sở tỷ lệ lớn phục vụ cho các yêu cầu của công tác điều tra cơ bản và quy hoạch, xây dựng của thành phố. Ưu tiên làm trước ở các khu vực xây dựng và quy hoạch nông nghiệp trọng điểm.

### **f) Về điều tra nghiên cứu tổng hợp:**

- Nghiên cứu một số vấn đề về sinh thái của môi trường tự nhiên nhằm phục vụ cho việc quy hoạch tổng thể của thành phố, đặc biệt trước mắt phục vụ cho việc bảo vệ thực vật, đất nông nghiệp, nguồn nước và giải quyết tình trạng bị ô nhiễm trầm trọng của thành phố.

- Nghiên cứu tổng hợp các tài nguyên và điều kiện tự nhiên, đánh giá tiềm năng thiên nhiên của thành phố, phục vụ cho việc phân vùng, quy hoạch, phân bố lực lượng sản xuất của địa phương, kết hợp biên soạn chuyên khảo đặc điểm địa lý tự nhiên của thành phố và xây dựng tập bản đồ tổng hợp (atlas tổng hợp của thành phố).

## II. Áp dụng kỹ thuật tiến bộ và nghiên cứu khoa học kỹ thuật.

Nội dung của áp dụng kỹ thuật tiến bộ và nghiên cứu khoa học kỹ thuật sẽ nhằm phục vụ cho các yêu cầu chủ yếu:

— Đẩy mạnh và phát triển sản xuất nông nghiệp, đặc biệt trong việc xây dựng vành đai thực phẩm vững chắc cho thành phố, để đạt những chỉ tiêu sản lượng của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ nhất đề ra.

— Đẩy mạnh sản xuất công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp, phát huy thế mạnh của thành phố về sản xuất hàng cơ khí, hàng tiêu dùng, giữ vững mặt hàng đã có, tạo thêm mặt hàng mới đáp ứng kịp thời, nhu cầu trong nước, đặc biệt của thành phố và xuất khẩu, đảm bảo giao thông vận tải và phát triển xây dựng cơ bản. Nghiên cứu sản xuất các nguyên vật liệu, các phụ tùng thay thế và tiết kiệm nguyên vật liệu, nhiên liệu nhập cảng, sản xuất các loại thiết bị máy móc, công cụ cầm tay, tàu bè...

— Tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu suất sử dụng các phương tiện, thiết bị, chú ý bảo đảm và nâng cao chất lượng và hạ giá thành sản phẩm và công trình, cải tiến công cụ lao động thủ công, từng bước trang bị nửa cơ giới và cơ giới, tiến lên cơ giới hóa và hiện đại hóa các sản xuất của địa phương.

— Giải quyết tốt các vấn đề về sức khỏe, sinh hoạt của nhân dân.

Trước hết phải nhanh chóng hoàn thành việc điều tra về mọi mặt trình độ của các ngành sản xuất, quản lý, các chế độ, quy trình sản xuất và các kết quả nghiên cứu khoa học kỹ thuật hiện có trong thành phố để có những đánh giá kết luận về những mặt tích cực, tiến bộ, từ đó có những chủ trương, biện pháp để duy trì, cải tiến, phát triển các mặt tiến bộ kỹ thuật và quản lý kỹ thuật của thành phố; áp dụng các thành tựu nghiên cứu khoa học kỹ thuật đã có, tránh tình trạng làm mai một hoặc bỏ thay thế một cách tùy tiện mọi mặt trình độ ấy.

Để đảm bảo việc đưa nhanh các kỹ thuật tiến bộ, các kết quả nghiên cứu vào sản xuất cần đặc biệt coi trọng các biện pháp chế thử, thử nghiệm và sản xuất thử, và phát huy cao độ tinh thần «tự trang, tự chế».

Nội dung cụ thể về áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật những năm 1978-1980 trong các ngành như sau:

### 1) Trong công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp

a) Đưa nhanh các kỹ thuật tiến bộ vào sản xuất nhằm nâng cao trình độ các công nghệ cơ bản như đúc, rèn, dập, hàn, mạ (xi), nhiệt luyện... Nhanh chóng đưa vào sản xuất các loại công cụ, thiết bị, phương tiện đã qua chế chế, khảo nghiệm như các loại máy nông

ng nghiệp, công cụ cải tiến, các loại phụ tùng, các công cụ cho công nhân xây dựng, thủy lợi, máy rèn ép thủy lực, máy nghiền bằng búa, xe đông lạnh, các loại máy công cụ cho cơ khí huyện.

— Thực hiện cải tạo và tổ chức lại ngành cơ khí, đầu tư chiều sâu, xây dựng các xí nghiệp đầu đàn cho các nhóm sản phẩm cơ khí. Nghiên cứu quy hoạch và xây dựng lại ngành cơ khí một cách đồng bộ, phát huy khả năng sản xuất kim khí tiêu dùng và sửa chữa, xây dựng và phát triển cơ khí chế tạo (phụ tùng, máy móc, đóng tàu thuyền...)

Nghiên cứu nâng eo trình độ công nghệ gia công, lắp ráp, chế tạo và năng lực thiết kế của ngành cơ khí nhằm sản xuất các phụ tùng, tiến lên chế tạo máy móc lẻ, công cụ thông dụng, chủ yếu trong nông nghiệp, công nghiệp (đặc biệt là công nghiệp dệt), các ngành tiểu thủ công nghiệp, giao thông vận tải, thủy lợi, xây dựng cơ bản.

b) Nghiên cứu và áp dụng rộng rãi các phương pháp hồi phục chi tiết máy như mạ thép, phun đắp, hàn đắp... để giảm bớt nhu cầu nhập phụ tùng. Chú ý duy trì và phát triển các kỹ thuật độc đáo như mạ lông, mạ kền, mạ trên nhựa...

— Nghiên cứu thiết kế sản xuất nhiều mặt hàng, phục vụ cho các yêu cầu sản xuất và sinh hoạt phổ biến của nhân dân như, dụng cụ đo lường, dụng cụ thủy tinh, đồ nhựa và cao su, dụng cụ gia đình: máy may, quạt máy, đồng hồ, bóng đèn... và đặc biệt các mặt hàng xuất khẩu.

— Nghiên cứu xử lý sơ bộ, chế biến, bảo quản các loại lương thực, thực phẩm và thức ăn gia súc nhằm sử dụng hợp lý các sản phẩm nông nghiệp và thủy sản. Nghiên cứu nâng cao chất lượng các mặt hàng đã có và phát triển chủng loại các mặt hàng phục vụ cho đời sống nhân dân, chăn nuôi và xuất khẩu.

c) Đưa nhanh các kết quả nghiên cứu đã có vào sản xuất các loại nguyên vật liệu, dụng cụ mới trên cơ sở sử dụng triệt để tài nguyên trong nước, đặc biệt là các địa phương và các phương pháp công nghệ mới cho phép giảm định mức tiêu hao nguyên vật liệu, nhất là loại phải nhập cảng khó khăn, ví dụ như: sản xuất các loại sơn bằng dầu hạt cao su, thuốc nhuộm đen, silit hoạt tính bằng nguyên liệu thực vật địa phương, các loại thoi, phụ tùng cho công nghiệp dệt, tinh chế muối ăn bằng phương pháp cơ học...

— Đẩy mạnh nghiên cứu giải quyết các vật liệu thay thế, và sản xuất các sản phẩm bằng nguyên liệu trong nước như: emay cách điện, vecni, sứ cách điện cao thế...; chế biến các hóa chất dùng trong công nghiệp và thuộc da, các dược liệu..., chế biến cao su thành các

sản phẩm dùng trong công nghiệp, giao thông vận tải, nghiên cứu sử dụng bentonit trong công nghiệp nhẹ, hóa chất...

## 2) Trong nông nghiệp, ngư nghiệp:

a) - Phát động việc sử dụng rộng rãi các giống cây trồng, gia súc, thủy sản có năng suất cao đã có ở địa phương; tìm mọi biện pháp bảo vệ, tuyển chọn và nhân lên các giống này.

Nghiên cứu lai tạo các giống mới; tổ chức thuần hóa các giống cây trồng nhất là các giống lúa, gia súc, thủy sản nhập từ nước ngoài hoặc đưa từ các địa phương khác đến cho thích nghi với các điều kiện thiên nhiên của thành phố (đặc biệt chịu được đất, phèn, mặn), chống được dịch bệnh và có năng suất cao.

Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống cơ sở sản xuất giống từ thành (chủ yếu giống cấp II) đến huyện nông trường, hợp tác xã (chủ yếu giống cấp III) đủ để cung cấp cho nhu cầu của địa phương.

b) - Hướng dẫn áp dụng rộng rãi các kỹ thuật tiến bộ trong việc xử lý hạt giống trước khi gieo, làm mạ, cấy; làm vệ sinh đồng ruộng, luân canh cây trồng hợp lý; phòng trừ sâu bệnh cho gia súc, cây trồng, thủy sản. Phổ biến các phương pháp thụ tinh nhân tạo, tuyển chọn giống tốt..., đưa vào sản xuất các loại thuốc trừ sâu bằng các nguyên liệu địa phương qua thử nghiệm đã có kết quả như: sunphát nicotin, furatox..., hoặc thuốc trừ sâu rau bằng vi sinh vật; mở rộng việc áp dụng biện pháp tưới phun ở các vùng tập trung rau, màu...

- Nghiên cứu sản xuất các loại thuốc trừ sâu, nói chung là các biện pháp và kỹ thuật phòng trừ dịch bệnh cho cây trồng và gia súc. Coi trọng công tác dự báo dịch bệnh, đặc biệt chú ý nghiên cứu áp dụng các biện pháp sinh vật để phòng trừ sâu bệnh và kết hợp giữa đồng và tây được trong phòng, trị dịch bệnh gia súc.

c) - Hướng dẫn áp dụng các biện pháp cải tạo đất rút từ kinh nghiệm thực tế của địa phương; chú trọng đến các phương thức tổng hợp như kết hợp giữa các biện pháp thủy lợi, phân bón, giống, cơ cấu cây trồng và thời vụ...

- Nghiên cứu hoàn chỉnh các biện pháp cải tạo các pháp cải tạo các loại đất, đặc biệt chú trọng đến đất phèn, mặn, bị thoái hóa; kết hợp chặt chẽ với nghiên cứu sản xuất các loại phân hữu cơ, vô cơ, nghiên cứu các công thức sử dụng các loại phân thích hợp và các biện pháp thủy lợi: thau chua rửa mặn, tưới tiêu hợp lý...

d) - Trên cơ sở nắm vững đất đai, thời tiết, khí hậu, nguồn nước, tình hình diễn biến

sâu bệnh và đặc điểm từng cây trồng, vật nuôi, nghiên cứu cơ cấu hợp lý cây trồng (đặc biệt là cơ cấu giống lúa), gia súc, cá nuôi; xác định các thời vụ; hoàn chỉnh phương án phân vùng quy hoạch nông nghiệp của thành phố, trọng tâm là xây dựng các vùng chuyên canh và vành đai thực phẩm vững chắc ở ngoại thành.

e) Tận dụng sức kéo, công cụ cơ giới và nửa cơ giới hiện có vào sản xuất nông nghiệp (bao gồm cả khâu làm thủy lợi); từng bước tiến tới cơ giới hóa các khâu canh tác và thu hoạch, ưu tiên cho các vùng thâm canh trọng điểm.

- Nghiên cứu thiết kế và cải tiến các thiết bị, công cụ; nghiên cứu đưa điện, cơ khí một cách đồng bộ vào phục vụ sản xuất nông-ngư nghiệp, từng bước đưa các ngành này lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa. Nghiên cứu phương pháp và phương tiện thích hợp trong công việc thu hoạch nhằm bảo vệ và tránh hao hụt sản phẩm và bảo đảm chuyển vụ một cách hợp lý, đúng kế hoạch.

## 3) Trong thủy lợi:

a) - Nghiên cứu áp dụng phương pháp tưới tiêu khoa học trên các cánh đồng ngoại thành, phục vụ cho việc cải tạo đất và thâm canh tăng năng suất, xây dựng các mô hình và quy trình về việc này.

- Nghiên cứu các vấn đề thủy lực, chế độ dòng chảy, đặc tính lý hóa của nguồn nước ở các sông ngòi, kênh mương của địa phương, thí nghiệm kết cấu hệ thống và mặt cắt hợp lý của kênh mương phục vụ cho việc tưới tiêu khoa học nói trên, đặc biệt đối với vùng sinh lầy, chua, mặn và đất bạc màu.

b) Nghiên cứu kỹ và toàn diện các ảnh hưởng nhất là những biến đổi sinh thái trong các vùng có công trình thủy lợi, phòng trừ những ảnh hưởng xấu do các công trình này gây ra đối với nông nghiệp, công nghiệp, giao thông vận tải, tiêu thoát nước...

c) Tính toán việc cân bằng nước trong địa phương, nghiên cứu hoàn chỉnh quy hoạch thủy lợi toàn thành phố đến huyện, xã nhằm tiến tới chủ động về nguồn nước, đảm bảo cho các nhu cầu sản xuất công, nông nghiệp, sinh hoạt của nhân dân, nhất là trong mùa khô, phục vụ cho việc cải tạo đất, bố trí thời vụ, đặc biệt đảm bảo cho việc tiêu thoát nước ở nội thành và các khu công nghiệp, góp phần vào việc giải quyết có hiệu quả tình trạng ô nhiễm khá trầm trọng hiện nay và việc bảo vệ, cải tạo môi trường sống nói chung của thành phố.

d) Nghiên cứu nhằm từng bước cơ giới hóa công tác thủy lợi, nghiên cứu các biện pháp đẩy mạnh tốc độ thi công các công trình, có

năng suất cao, chất lượng tốt, sử dụng các nguyên vật liệu địa phương.

— Nghiên cứu xác định các thông số kỹ thuật của đập cát và phương pháp thi công để tiến tới xây dựng mẫu thiết kế định hình và quy trình thi công, nhằm phổ biến rộng rãi trong các huyện và các lĩnh vực.

#### 4) Trong xây dựng và giao thông vận tải.

— Áp dụng rộng rãi các biện pháp kỹ thuật nhằm tăng chất lượng, sản lượng và các chủng loại vật liệu xây dựng như: gạch, ngói, tấm lợp nung, không nung; gạch rỗng, gạch lát màu, gạch lát men, xi măng mác thấp không nung bằng sản phẩm đá núi lửa và vôi, chuyển một số lò gạch nung bằng dầu sang nung bằng than đá... Áp dụng kỹ thuật ngâm tẩm gỗ chống mọt, mối và tăng độ bền của gỗ. Nghiên cứu tận dụng các nguyên liệu tại chỗ để sản xuất các vật liệu xây dựng địa phương.

— Nghiên cứu sử dụng nguyên vật liệu trong nước sản xuất các loại men và vật liệu phải nhập từ nước ngoài và sử dụng các loại vật liệu thứ phẩm hoặc gỗ tạp thay thế cho các gỗ quý trong một số công dụng.

— Áp dụng hàng loạt các biện pháp công nghệ mới trong thi công như: dùng cách hàn đối đầu cột thép thay cho hàn hồ quang, dùng cọc nêm để xây nhà từ 5 tầng trở xuống ở các nơi có nền đất yếu... Nghiên cứu áp dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật tiên tiến về thiết kế, về phương pháp và tổ chức chỉ đạo thi công, trong xây dựng, giao thông vận tải nhằm đảm bảo tốc độ thi công, chất lượng công trình, giá thành hạ.

— Sử dụng rộng rãi xi măng lưới thép, trước hết trong việc đóng mới các tàu, xà lan và thiết bị nổi trên sông.

— Đẩy mạnh việc áp dụng các phương thức vận tải tiên tiến: tàu dây, vận tải tập trung, thông tin, tín hiệu tự động và bán tự động, dùng truyền hình công nghiệp ở các đầu mối điều khiển giao thông...

— Vận dụng máy tính điện tử, vận trù học và các phương pháp tổ chức lao động khoa học trong việc tổ chức lực lượng vận tải, bố trí kho tàng, bến bãi và mạng lưới bảo quản sửa chữa xe, chọn các phương án vận tải hợp lý, sắp xếp các lộ trình xe khách...

— Nghiên cứu quy hoạch mạng lưới giao thông vận tải, thông tin liên lạc, nghiên cứu áp dụng các hình thức vận tải tiên tiến, nâng cao hiệu suất phương tiện... đáp ứng các nhu cầu kinh tế, quốc phòng và đời sống.

#### 5) Trong các ngành y, dược

— Tiếp tục điều tra tình hình dịch bệnh, vệ sinh trong thành phố. Nghiên cứu và áp dụng các biện pháp để chữa trị, phòng chống

có hiệu quả tiến đến xóa bỏ về oan bệnh các dịch bệnh xã hội như: sốt rét, hoa liễu, lao, sùi, dịch hạch, nghiện ma túy...; đặc biệt chú ý đến việc kết hợp giữa đông và tây y trong công tác này.

— Đẩy mạnh nghiên cứu và áp dụng các biện pháp về sinh phòng bệnh nhằm đảm bảo sức khỏe và khả năng lao động và hạnh phúc của nhân dân như chống dịch bệnh, vệ sinh lao động nhất là trong lao động công nghiệp, sinh đẻ có kế hoạch...

— Nghiên cứu sử dụng các tài nguyên động, thực vật trong nước, đặc biệt của địa phương trong việc sản xuất các dược phẩm. Khai thác các thuốc gia truyền của nhân dân ta.

— Nghiên cứu quy hoạch hoàn chỉnh mạng lưới y tế, vệ sinh, phòng bệnh trong thành phố. Phối hợp với các ngành có liên quan trong việc nghiên cứu giải quyết tình trạng ô nhiễm hiện nay và trong bảo vệ và cải tạo môi sinh chung của thành phố, nhằm tạo điều kiện tốt đẹp cho lao động, sinh hoạt và nghỉ ngơi của nhân dân.

#### 6) Trong các ngành khoa học toán, lý, hóa, sinh vật.

— Nghiên cứu ứng dụng toán học, điều khiển học và sử dụng máy tính điện tử trong các công tác quản lý, điều tra cơ bản, nghiên cứu, đặc biệt là trong quản lý các ngành kinh tế về quản lý hành chính.

— Nghiên cứu áp dụng các phương pháp phân tích hóa học, vật lý, phục vụ cho công tác điều tra cơ bản, kiểm tra chất lượng sản phẩm và hàng hóa...

— Nghiên cứu những vấn đề về sinh thái, sinh vật thực nghiệm phục vụ cho việc bố trí cơ cấu cây trồng và vật nuôi, cho việc tuyển chọn, thuần hóa, lai tạo giống, cho việc bảo vệ môi trường.

— Nghiên cứu phân loại học phục vụ cho việc điều tra khu hệ sinh vật của thành phố, đặc biệt là các động thực vật có ích và có hại cho sản xuất, đời sống.

### III. Quản lý kỹ thuật.

Đây là một trong những nhiệm vụ rất quan trọng của toàn bộ hoạt động khoa học kỹ thuật thành phố nhằm góp phần tích cực trong việc đưa nền sản xuất nhỏ lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, bảo đảm đạt năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế cao trong các ngành kinh tế và quản lý Nhà nước, trước hết chú trọng trong công nghiệp và nông nghiệp địa phương.

Kế hoạch khoa học kỹ thuật 1978 - 1980 sẽ tập trung xây dựng các cơ sở khoa học, căn cứ pháp lý và điều kiện vật chất kỹ thuật để đảm bảo việc thực hiện mục tiêu quản lý kỹ

thuật nêu trên. Nội dung gồm các vấn đề chủ yếu sau :

1) *Xây dựng, phổ biến và thực hiện tốt các quy trình, các chế độ, các định mức kinh tế - kỹ thuật.*

- Duyệt áp dụng các quy trình, các chế độ kỹ thuật, các định mức kinh tế - kỹ thuật đã có mà xét thấy vẫn còn phù hợp và có giá trị trong hoàn cảnh sản xuất, công tác hiện tại.

- Nghiên cứu bổ sung hoặc xây dựng mới các quy trình, các chế độ kỹ thuật, các định mức kinh tế - kỹ thuật đối với từng loại sản phẩm, từng loại việc, trên từng máy móc thiết bị, trong các xí nghiệp công nghiệp, công trường, đối với từng loại cây trồng, vật nuôi, từng khâu canh tác và chăn nuôi, đối với máy móc thiết bị (sử dụng, bảo quản, sửa chữa) trong các nông trường, các tổ đội công và hợp tác xã nông nghiệp. Tiến đến đảm bảo cho sản xuất nông nghiệp đạt được hiệu quả vững chắc và đồng đều trên địa bàn xã, tổ đội công và hợp tác xã. Trong lưu thông phân phối cũng phải có những quy trình và chế độ kỹ thuật về sắp xếp, bảo quản nguyên vật liệu, sản phẩm trong kho, bãi... Trong vận chuyển và phân phối phải có quy định kỹ thuật nhằm đảm bảo chất lượng của nguyên vật liệu và hàng hóa đến tay người tiêu dùng hoặc cơ quan sử dụng.

- Xây dựng các chế độ quản lý thiết bị bao gồm các khâu bảo quản, sử dụng, bảo dưỡng, sửa chữa, mỗi thiết bị phải có đầy đủ hồ sơ kỹ thuật.

Cần đặc biệt chú ý nhanh chóng xây dựng đầy đủ và hoàn chỉnh hệ thống các quy trình chế độ, các định mức kinh tế - kỹ thuật còn thiếu, đồng thời tổ chức thực hiện nghiêm chỉnh có sự kiểm tra, đôn đốc.

## 2) *Công tác quản lý đo lường*

- Phải đáp ứng được nhu cầu đo lường thông dụng, phổ biến, nhưng cấp thiết đối với sản xuất và lưu thông phân phối.

- Nghiên cứu áp dụng các quy định về phương pháp đo lường thống nhất của Nhà nước và xây dựng các cơ sở pháp chế về quản lý đo lường của thành phố. Nghiên cứu và có biện pháp chuyển đổi các đơn vị đo lường chưa hợp pháp hiện đang dùng trong thành phố (như hệ US, inch, yard, dặm, pound...; hệ thống cổ xưa của ta: thước, tấc, cân, lượng, sào, mẫu ta...) sang đơn vị thống nhất của Nhà nước (hệ SI đã ban hành theo nghị định 186/CP ngày 26-12-1961 của Hội đồng Chính phủ). Phổ biến, tuyên truyền và hướng dẫn áp dụng một cách rộng rãi và kiên trì các quy định về luật lệ kể trên.

- Hình thành hệ thống tổ chức quản lý đo lường bao gồm cả các tổ chức kiểm định,

sửa chữa từ cấp thành phố đến các ngành, sở, quận, huyện và các cơ sở sản xuất. Trước mắt chú trọng đến các ngành lương thực, thương nghiệp, quản lý và phân phối vật tư. Có kế hoạch trang bị các chuẩn đo lường ở các cấp, các cơ sở.

- Phấn đấu nhanh chóng trang bị đủ các thiết bị đo lường cần thiết cho các cơ sở sản xuất từ khâu phân phối vật tư, chuẩn bị sản xuất đến khâu kiểm tra xuất xưởng sản phẩm và cho các tổ chức lưu thông phân phối, nghiên cứu khoa học kỹ thuật.

- Tổ chức sản xuất những phương tiện, dụng cụ đo lường thông dụng (thước cặp; cân, các loại đồng hồ điện, nhiệt, dòng, lưu lượng, áp suất chân không, vòng quay; công tơ nước và dầu, dụng cụ đo dung tích...) đủ cung cấp cho nhu cầu của thành phố. Nghiên cứu, chế thử, đưa vào sản xuất hàng loạt các loại dụng cụ đo mới, chuyên dụng, cải tiến các chuẩn đo lường cấp thấp (như các loại cân bàn, cân treo...)

## 3) *Công tác tiêu chuẩn hóa*

- Phấn đấu hoàn thành về cơ bản hệ thống tiêu chuẩn tương đối hoàn chỉnh (bao gồm việc áp dụng tiêu chuẩn Nhà nước (TCVN) và cấp ngành (TCN) cho các sản phẩm chủ yếu, có sản lượng lớn và thông dụng thuộc thành phố quản lý (như tiêu chuẩn xe đạp, các quạt điện, các mặt hàng dệt, các mặt hàng kim khí...).

Đặc biệt chú ý đến việc nghiên cứu xây dựng các tiêu chuẩn cấp thành phố (TCV), đồng thời cố gắng đến 1979 các sản phẩm do các cơ sở sản xuất ra ít nhất phải có tiêu chuẩn xí nghiệp (TC).

Tập trung áp dụng các tiêu chuẩn cấp Nhà nước, cấp ngành và xây dựng tiêu chuẩn cấp thành phố cho các sản phẩm cơ khí, sản phẩm xuất khẩu và một số nguyên vật liệu, nhiên liệu, lương thực, thực phẩm, dược phẩm, vật dụng quan trọng của thành phố.

- Phối hợp với trung ương trong vấn đề nghiên cứu tiêu chuẩn hóa các vấn đề kỹ thuật chung, các vấn đề về nguyên tắc tổ chức, quản lý, các vấn đề về thuật ngữ, ký hiệu, các vấn đề an toàn và bảo hộ lao động.

- Song song với việc nghiên cứu xây dựng các tiêu chuẩn phải đẩy mạnh việc chỉ đạo và tổ chức áp dụng các tiêu chuẩn. Tiến đến việc giao kế hoạch, chỉ đạo sản xuất, cung cấp vật tư, trang thiết bị, việc đánh giá sản phẩm, ký hợp đồng mua bán, cung tiêu hay giá công sản xuất, nhập khẩu hàng hóa đều phải tiến hành trên cơ sở tiêu chuẩn.

## 4) *Công tác bảo đảm và nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa.*

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch

bảo đảm và nâng cao chất lượng các sản phẩm chủ yếu của thành phố cùng với kế hoạch sản lượng, nhằm phấn đấu ổn định và từng bước nâng cao chất lượng các sản phẩm nói trên. Tập trung vào các đối tượng: tư liệu sản xuất, vật liệu xây dựng, các sản phẩm xuất khẩu và sản phẩm của ngành cơ khí; lương thực, thực phẩm, dược phẩm và một số sản phẩm tiêu dùng thông dụng.

— Tổ chức hệ thống kiểm tra chất lượng sản phẩm từ cấp thành phố đến các sở ngành, quận, huyện và các cơ sở trực tiếp sản xuất, kinh doanh. Nhanh chóng tổ chức, trang bị các phòng thí nghiệm để có đủ khả năng phân tích kiểm nghiệm chất lượng sản phẩm hàng hóa của các ngành, các địa phương và cơ sở sản xuất, đặc biệt của thành phố.

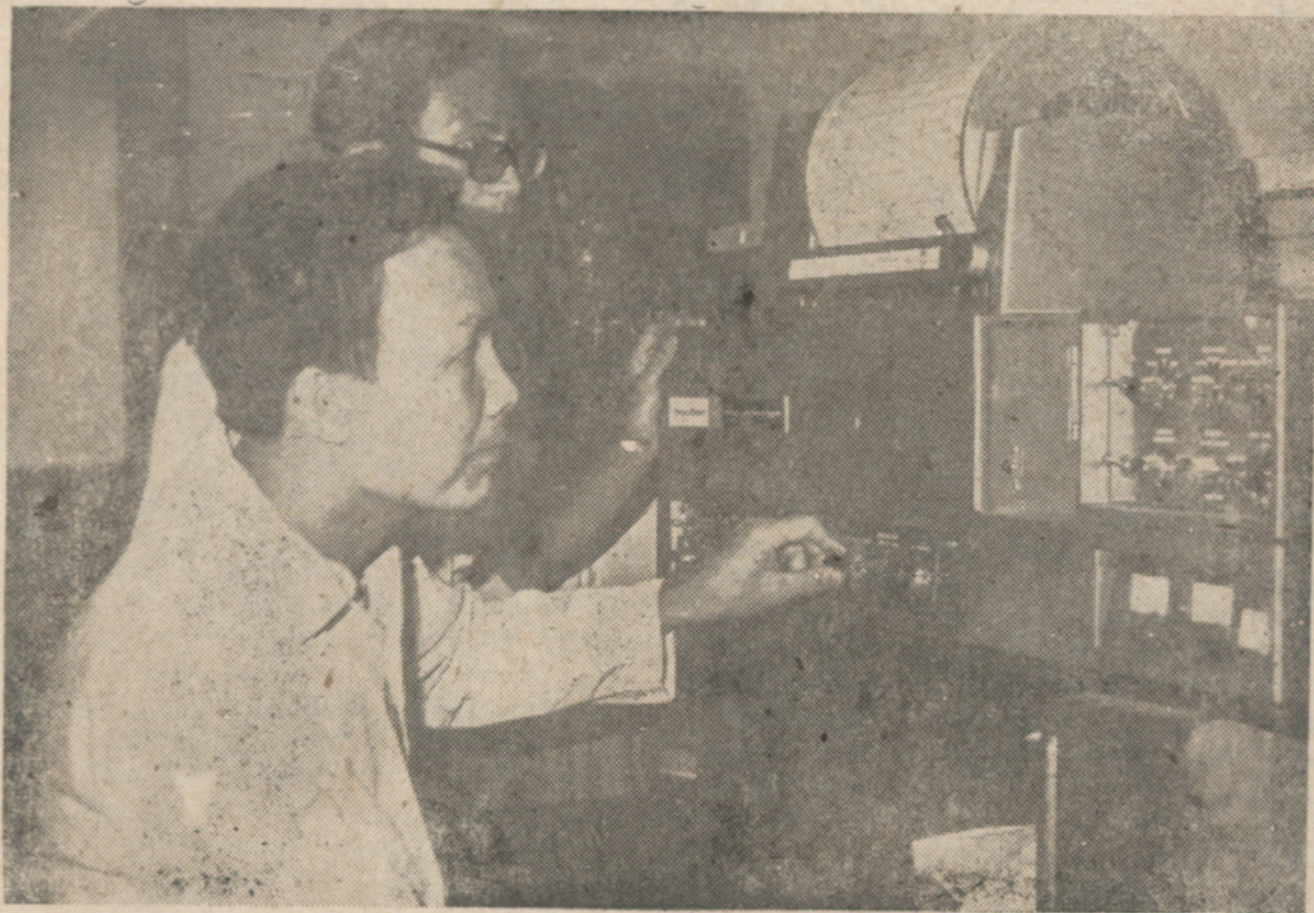
— Hướng dẫn áp dụng các quy trình kiểm tra chất lượng sản phẩm và hàng hóa đã có và nghiên cứu xây dựng các công trình mới.

— Phải có kế hoạch và biện pháp tranh thủ sự giúp đỡ về vật chất — kỹ thuật, hướng dẫn về nghiệp vụ của các cơ quan trung ương liên quan đến công tác này, đặc biệt là Viện Định chuẩn. Trước mắt cần huy động, phối hợp khả năng của các cơ sở phân tích thí nghiệm hiện có trong thành phố (bao gồm của các ngành, sở và của xí nghiệp, nhà, máy, cơ sở nghiên cứu, trường học của trung ương đóng trong thành phố) để phục vụ tốt cho công tác này.

Trên cơ sở kế hoạch đảm bảo và nâng cao chất lượng sản phẩm kiên quyết thực hiện

hệ đo kiểm tra chất lượng một cách nghiêm ngặt. Tiến đến phải xem kết quả thực hiện kế hoạch đảm bảo và nâng cao chất lượng hàng hóa là một trong những căn cứ quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch toàn diện của mỗi nơi.

Dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng của các bộ, các ngành trung ương, nhất là Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Thành ủy và Ủy ban Nhân dân, với truyền thống cách mạng của thành phố Hồ Chí Minh, với tinh thần dám nghĩ dám làm, mạnh dạn và nhanh chóng tiếp thu những thành tựu khoa học kỹ thuật trong nước và thế giới của nhân dân lao động nói chung, đặc biệt của đội ngũ khoa học kỹ thuật, chúng tôi tin tưởng rằng công tác khoa học kỹ thuật của thành phố sẽ phát triển nhanh chóng và đạt nhiều thành tích to lớn đảm bảo cho cách mạng khoa học — kỹ thuật giữ đúng vai trò then chốt của mình trong ba cuộc cách mạng hiện nay của thành phố (cách mạng về quan hệ sản xuất, cách mạng về văn hóa và cách mạng khoa học — kỹ thuật), góp phần tích cực của mình vào việc xây dựng thành phố Hồ Chí Minh thành một thành phố xã hội chủ nghĩa văn minh, hiện đại với những truyền thống tốt đẹp vốn có, đồng thời góp phần xứng đáng của thành phố vào sự nghiệp khoa học kỹ thuật chung của cả nước.



Đồng chí Lý Hòa, phó tiến sĩ khoa học vật lý, hiệu trưởng Trường đại học Tổng hợp